TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2020/QĐST-HNGĐ	*Đoan Hùng, ngày 31 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1994.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn 7, xã Y, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

+ *Bị đơn*: Anh Lý Văn D – Sinh năm 1988.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Thôn 7, xã Y, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lý Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lý Văn D tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lý Anh T1 – sinh ngày 01/5/2013, cháu Lý Thế H – sinh ngày 17/01/2016 và cháu Lý Mạnh C – sinh ngày 03/02/2018. Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng anh D mức 1.000.000đ (Một triệu đồng) mỗi tháng cho từng cháu, 03 cháu là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) mỗi tháng, kể từ tháng 4/2020 cho đến khi từng cháu trưởng thành, lao động tự túc được. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng số tiền chị T phải nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2017/0003446 ngày 13/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ , VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mai Linh